TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá thép hôm nay 4/11: Quặng sắt giảm kéo thị trường đi xuống

09:52 04/11/2026

Giá thép thanh kỳ hạn nối dài đà giảm, trong khi quặng sắt cũng mất giá trước áp lực nguồn cung gia tăng từ các nhà xuất khẩu lớn và sức tiêu thụ yếu tại Trung Quốc.



Đà giảm tiếp diễn trên thị trường Trung Quốc

Giá thép và quặng sắt thế giới

Chốt phiên giao dịch ngày 3/11, hợp đồng thép thanh giao tháng 12/2026 trên Sàn Giao dịch Thượng Hải (SHFE) lùi 18 nhân dân tệ, tương đương 0,59%, xuống còn 3.017 nhân dân tệ/tấn. Cùng chiều, giá quặng sắt giao tháng 12/2026 trên Sàn Giao dịch Đại Liên (DCE) giảm 4,5 nhân dân tệ (0,66%), về mức 674,5 nhân dân tệ/tấn.

Tại Sàn Giao dịch Singapore (SGX), hợp đồng quặng sắt kỳ hạn tháng 12 cũng mất 0,54 USD/tấn, tương ứng giảm 0,59%, xuống còn 90,7 USD/tấn.

Giá quặng sắt chịu sức ép giảm khi nguồn cung từ những nhà xuất khẩu chủ chốt gia tăng, trong khi nhu cầu tiêu thụ tại Trung Quốc chưa có dấu hiệu cải thiện, theo Reuters.

Trên Sàn Giao dịch Đại Liên (DCE), hợp đồng quặng sắt giao tháng 1/2027 có thanh khoản cao nhất khép lại phiên giao dịch ban ngày ở mức 671 nhân dân tệ (100,57 USD)/tấn, giảm 0,74%. Tại Sàn Giao dịch Singapore (SGX), hợp đồng tham chiếu giao tháng 12 cũng mất 0,81%, xuống còn 90,5 USD/tấn.

Theo nhận định của các chuyên gia thuộc công ty môi giới Everbright Futures, nguồn cung quặng sắt tiếp tục tạo áp lực lên thị trường khi lượng hàng xuất khẩu và cập cảng đều tăng. Dữ liệu từ đơn vị tư vấn Mysteel cho thấy, tổng lượng quặng sắt xuất khẩu của Australia và Brazil, hai quốc gia cung ứng lớn nhất thế giới, đạt 27,9 triệu tấn trong tuần kết thúc ngày 2/11, tăng 1,3% so với tuần trước.

Ở chiều ngược lại, sức mua tại Trung Quốc vẫn yếu. Các nhà máy thép chưa đẩy mạnh nhập nguyên liệu do biên lợi nhuận sản xuất thấp, nhu cầu thép thành phẩm từ thị trường hạ nguồn suy giảm và lượng hàng tồn kho vẫn ở mức cao.

Trên thị trường nguyên liệu, giá than luyện cốc và than cốc lần lượt giảm 2,53% và 1,57% trước triển vọng nguồn cung được cải thiện. Khảo sát của Mysteel cho biết, hoạt động khai thác tại các mỏ than thuộc tỉnh Sơn Tây đang dần khôi phục. Tính đến ngày 2/11, còn 40 mỏ chưa hoạt động, ít hơn 4 mỏ so với một tuần trước. Trước đó, nhiều cơ sở phải tạm ngừng khai thác để phục vụ công tác kiểm tra an toàn sau vụ tai nạn chết người xảy ra tại tỉnh này hồi tháng 5.

Diễn biến trên các hợp đồng thép chủ chốt tại Sàn SHFE không đồng nhất. Giá thép thanh giảm 0,93%, thép cuộn cán nóng mất 0,54% và thép cuộn dây giảm 1,36%; ngược lại, thép không gỉ tăng 2,04%. Các nhà phân tích của công ty môi giới First Futures cho rằng triển vọng thị trường vẫn kém tích cực khi nhu cầu thép hạ nguồn bước vào giai đoạn suy yếu theo mùa, trong khi tháng 11 chưa xuất hiện chính sách hỗ trợ mới.

Bức tranh ngành thép Trung Quốc cũng cho thấy hoạt động sản xuất và đơn hàng đang chững lại. Theo Hiệp hội Công nghiệp Luyện kim tỉnh Hà Bắc, PMI ngành thép của địa phương trong tháng 10 đạt 43,7%, giảm 4,3 điểm phần trăm so với tháng trước và tiếp tục nằm dưới ngưỡng 50%. Đáng chú ý, chỉ số đơn hàng mới giảm 10,9 điểm phần trăm xuống 34,2%, còn chỉ số sản xuất giảm 2,5 điểm phần trăm xuống 46,3%. Trong khi đó, chỉ số đơn hàng xuất khẩu mới không thay đổi, duy trì ở mức 54,8%.

Cũng trong tháng 10, chỉ số giá thép thành phẩm xuất xưởng giảm 20,7 điểm phần trăm xuống 25,6%; chỉ số giá mua nguyên liệu đầu vào giảm 25,6 điểm phần trăm, còn 35,4%.

Hiệp hội Công nghiệp Luyện kim tỉnh Hà Bắc nhận định, giá than luyện cốc và quặng sắt đi xuống giúp các nhà máy giảm chi phí sản xuất, song đồng thời làm suy yếu lực hỗ trợ đối với giá thép thành phẩm. Trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ chưa khởi sắc, khả năng phục hồi của giá thép vẫn gặp nhiều trở ngại. Tại Ấn Độ, doanh nghiệp khai thác quặng sắt NMDC công bố sản lượng trong tháng 10 đạt 5,04 triệu tấn, trong khi lượng tiêu thụ đạt 3,44 triệu tấn.

Giá thép xây dựng trong nước

Trái với diễn biến giảm trên thị trường nguyên liệu quốc tế, giá thép xây dựng trong nước tiếp tục được các doanh nghiệp giữ ổn định. Hòa Phát niêm yết thép CB240 ở mức 14.920 đồng/kg và D10 CB300 ở mức 14.210 đồng/kg. Tại khu vực miền Bắc, thép Việt Ý có giá CB240 là 14.750 đồng/kg, còn CB300 ở mức 13.940 đồng/kg.

Một số thương hiệu khác cũng duy trì mặt bằng giá tương đối ổn định. Pomina và VJS miền Bắc cùng báo giá thép CB240 ở mức 14.850 đồng/kg, trong khi thép Kyoei và VAS miền Trung có giá chào bán 15.050 đồng/kg.

Hà Trần *(t/h)*